

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 03-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Quang Sáng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Hoài Sơn.**
Ông **Phạm Thanh Châu Giang.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Bùi Thị Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Cao Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/HSST-QĐ ngày 19-5-2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 29/11/2002, tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT tại: Thôn T, xã LG, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1978 và bà Đặng Thị A, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2021; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

- Các bị hại:

+ Anh **Trương Văn Kh**, sinh năm 1982. Có mặt
Trú quán tại: Thôn T, xã LG, huyện V, tỉnh Yên Bái.

+ Anh **Triệu Văn Nh**, sinh năm 1981. Vắng mặt
Trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lương Văn S**, sinh năm 1985.
Vắng mặt

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 01 năm 2021 Đặng Văn H cùng với Bàn Văn B (bạn của H) từ xã LG, huyện V sang nhà chị Trương Thị V ở thôn X, xã Đ huyện L, tỉnh Yên Bái chơi. Trên đường về H và B có vào quán bán nước nhà chị Long Thị H,

sinh năm 1978 ở thôn V, xã P, huyện L mua 02 chai nước ngọt và 01 bao thuốc lá hết 50.000 đồng. Do không có tiền nên H để lại chiếc điện thoại di động của mình để làm tin và hẹn sẽ quay lại trả tiền, lấy điện thoại. Về đến nhà, do không có tiền nên H bảo Bình gọi điện cho V bảo V ra quán chị H trả tiền, lấy điện thoại về cho H, khi nào H mượn được xe mô tô sẽ sang nhà V lấy điện thoại, trả tiền cho V. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 02/02/2021 H đi bộ sang nhà anh Trương Văn Kh, sinh năm 1982 ở cùng thôn và là chú của H, lúc này có Trương Đức H1, sinh năm 2001 là con anh Kh đang ở nhà, H vào nhà chơi cùng H1 rồi lợi dụng lúc H1 không để ý H đã lấy trộm chiếc chìa khóa xe mô tô của anh Kh để trong vỏ hộp đựng điện thoại treo trên tường gần giường ngủ của H1. H cất chìa khóa vào túi quần mình đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H lại đến nhà anh Kh, đến nơi thấy gia đình anh Kh đang ăn cơm trong nhà, H lên đi đến chỗ để chiếc xe mô tô, gần chuồng lợn, cách nhà anh Kh khoảng 10m. H quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, H đi đến dắt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21E1-373.68 của gia đình anh Kh ra cổng, đi cách cổng khoảng 100m H dùng chìa mở khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe ra ga L, xã LG chơi rồi ngủ ở ghế đá trong sân ga. Đến hơn 7 giờ sáng 03/02/2021 H điều khiển xe mô tô sang nhà chị V trả tiền, lấy điện thoại và tìm nơi bán xe lấy tiền tiêu sài. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến km 68 + 700 quốc lộ 70 thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính. Do H không xuất trình được giấy tờ nên đã bị lập biên bản, tạm giữ xe mô tô. Sau khi bị tạm giữ xe H đi bộ đến quán Internet trên địa bàn xã A, huyện L chơi điện tử và ngủ tại đó. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04/02/2021 H đi bộ đến nhà chị Bàn Thị Th, sinh năm 1998 ở thôn 3, xã Đ để mượn đèn pin soi đường. Do không có đèn nên chị Thuận lấy xe mô tô của gia đình chở H đến nhà chị V. H trả tiền cho chị V, lấy điện thoại của mình rồi đi về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày do điện thoại hết pin nên H vào nhà ông Nông Thanh L, sinh năm 1958 ở thôn X, xã Đ để mượn sạc và sạc điện thoại tại nhà ông L. Đến 00 giờ 10 phút ngày 05/02/2021 H ra về, trên đường về H quan sát thấy sân nhà ông Triệu Văn Tình, sinh năm 1964 ở thôn X, xã Đ có 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 21C1-144.25 để ở sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa. Chiếc xe này là xe của anh Lương Văn S cho anh Triệu Văn Nh mượn. Khi H đi đến gần chiếc xe mô tô thấy anh T và anh Nh đang ngồi uống rượu trong bếp, quan sát xung quanh không thấy có người nên H liền trộm cắp chiếc xe mô tô dắt ra cổng cách nhà ông T khoảng 100m thì mở khóa, nổ máy điều khiển xe đi về nhà mình cất giấu. Sau đó anh Kh và ông T trình báo sự việc nên đã phát hiện và bắt giữ H.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 21E1-373.68 do anh Nguyễn Hải H cán bộ đội kiểm soát giao thông số 3, quốc lộ 70, Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái giao nộp; thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trương Văn Kh do anh Kh giao nộp; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lương Văn S do anh S giao nộp và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 21C1-144.25 do anh Đặng Văn Đ giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/GĐTS-HĐĐG ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Văn Yên kết luận: Giá trị tài sản trưng cầu định giá là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WEVERSX, sơn màu đen – xanh,

biển kiểm soát 21E1-373.68 có giá trị tại thời điểm ngày 02/02/2021 là 14.333.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/GĐTS-HĐĐG ngày 08/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Văn Yên kết luận: Giá trị tài sản trưng cầu định giá là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE, sơn màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 21C1-144.25 có giá trị tại thời điểm ngày 05/02/2021 là 9.666.000 đồng.

Quá trình điều tra Đặng Văn H đã thừa nhận các hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu ở trên. Các anh Trương Văn Kh, Triệu Văn Nh trình bày quá trình mình bị mất xe mô tô vào các ngày 02 và 05 tháng 02 năm 2021 như nội dung mà Đặng Văn H đã trình bày ở trên. Ngày 26/3/2021 anh Kh và anh Nh đã nhận lại tài sản và giấy tờ xe của mình nên các anh không có yêu cầu gì đối với Đặng Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 21CT-VKS-VY ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố Đặng Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 2 năm tù. Thời hạn từ tính từ ngày bắt 06/02/2021. Về trách nhiệm dân sự do các bị hại không yêu cầu nên không giải quyết và đề nghị quyết định về án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo biết việc mình làm là vi phạm pháp luật, không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt ở mức thấp nhất.

Bị hại Trương Văn Kh có mặt khai nhận các nội dung như đã nêu ở trên, nay anh Kh đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu H phải bồi thường gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp bản kiểm điểm, các bản khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do cần xe đi lại và lợi dụng sơ hở của các chủ tài sản. Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 02/02/2021 Đặng Văn H lén lút trộm cắp của anh Trương Văn Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, sơn màu đen – xanh, biển kiểm soát 21E1-373.68 có giá trị 14.333.000đ trên đường đi tiêu thụ thì bị kiểm tra, thu giữ. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 05/02/2021 Đặng Văn H tiếp tục lén lút trộm cắp của anh Triệu Văn Nh 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE, sơn màu trắng - đen – bạc, biển kiểm soát 21C1-144.25 có giá trị 9.666.000đ mang về cất giấu. Như vậy tổng giá trị tài sản mà Đặng Văn H trộm cắp được là 23.999.000đ. Các hành vi nêu trên của Đặng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và là bài học để cảnh tỉnh, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Đặng Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có phương tiện đi lại nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải xử lý nghiêm minh. Trong các ngày 02 và ngày 05 tháng 02 năm 2021 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp được tại mỗi lần đều trên 2.000.000đ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo Đặng Văn H là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; mục đích trộm cắp tài sản là lấy phương tiện đi lại; tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại toàn bộ cho các bị hại nên được coi là “gây thiệt hại không lớn”. Mặt khác, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Bị hại Trương Văn Kh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nêu trên cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thể hiện tính khoan hồng của nhà nước ta đối với những người biết hối lỗi.

[5] Do bị cáo Đặng Văn H không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa thu được lợi từ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các anh Trương Văn Kh và Triệu Văn Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trương Văn Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 21E1-373.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trương Văn Kh; trả lại cho anh Triệu Văn Nh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 21C1-144.25 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lương Văn S. Đây là các tài sản hợp pháp của anh Kh và anh Nh nên việc trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Do bị cáo phạm tội, bị xử phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2021.
3. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đặng Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS, Công an, THA huyện Văn Yên;
- Nhà tạm giữ CA huyện, bị cáo (02);
- Người bị hại (02);
- Người liên quan;
- Lưu HSơ, Tập án, THA (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Sáng